TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - TP HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 193/2026/DS-ST
Ngày: 05/02/2026
Về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà -** Thẩm phán.
Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Hiệp** và Bà **Nguyễn Thị Diệp Anh**
Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Linh Chi** - Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực I – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực I, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 676/2025/TLST-DS ngày 22/10/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 558/2025/QĐXXST-DS ngày 25/12/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2026/QĐDS-ST ngày 16/01/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (V). Trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà S, số 111A P, phường S1, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V1 – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Minh T1, bà Đinh Thị Hồng G, bà Trịnh Minh T2 theo Giấy uỷ quyền số 356495.25 ngày 16/10/2025.

(Bà T2 có mặt tại phiên toà)

- Bị đơn: Ông Mai Hiển T, sinh năm 1995. HKTT: Số 235 phố P, phường H, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 10B ngõ 75 N, phường H, thành phố Hà Nội.

(Ông T vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện ngày 16/12/2025 của Ngân hàng TMCP Q, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn –bà G, bà T1, bà T2 trình bày như sau:***

Ngân hàng TMCP Q (V) cho Ông Mai Hiển T vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số **3033081.20 ngày 09/11/2020, Hợp đồng thế chấp tài sản** với số tiền là 290.000.000 đồng; Thời hạn là 84 tháng, từ ngày **10/11/2020 đến ngày 09/11/2027**; Mục đích vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI; Mục đích sử dụng là tiêu dùng; Lãi suất tại thời điểm giải ngân 8.9%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là Lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ+ biên độ 3.5%/năm) và chỉ được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng Lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của V tại thời diểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm. Số tiền/ngày hoàn trả: Hoàn trả khoản

vay gốc: Hàng tháng vào ngày 25, mỗi tháng trả 3.453.000 VNĐ, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 25/12/2020, số còn lại trả vào cuối kỳ. Hoàn trả lãi: Vào ngày 25 hàng tháng theo dư nợ thực tế. Ngày trả nợ đầu tiên là ngày 25/12/2020. Ngày trả phí là theo quy định của V từng thời kỳ; Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Sau khi ký kết hợp đồng tín dụng, V đã tiến hành giải ngân số tiền vay 290.000.000 đồng vào tài khoản của bên bán xe ô tô là Công ty CP Hyundia Phạm Văn Đồng.

Tính từ ngày 26/7/2021, khoản nợ của Ông T bị tính lãi quá hạn. V đã phát hành văn bản "Thông báo thu hồi toàn bộ dư nợ khoản vay và chuyển nợ quá hạn số 95093.21 ngày 02/11/2021" đối với khách hàng;

Khoản vay của khách hàng T là khoản vay tín dụng, không có thoả thuận về phí nên V không tính phí.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là Xe ô tô nhãn hiệu : HUYNDAI; Số loại: GRAND, số khung: W1DALN052296; số máy: G4LAKM512002; màu sơn: Trắng, biển số: 30G- 661.25; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 749510 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 07/11/2020; đứng tên chủ xe Mai Hiển T. Tài sản này được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5249919.20 ngày 09/11/2020. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Tài sản bảo đảm do Ông Mai Hiển T sử dụng, quản lý, ngân hàng chỉ cầm giữ bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và có phát hành văn bản Giấy đi đường theo quy định nội bộ của V thời hạn 01 năm từ 2020 đến 2021. Do khách hàng không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ nên V không tiếp tục cung cấp Giấy đi đường cho khách hàng và có yêu cầu khách hàng bàn giao xe để tiến hành thủ tục thu hồi nợ theo thoả thuận. Việc yêu cầu khách hàng bàn giao tài sản bảo đảm được thực hiện bằng văn bản "Thông báo v/v xử lý tài sản bảo đảm số 97393.21 ngày 02/11/2021" "Quyết định v/v thu hồi toàn bộ khoản vay và xử lý tài sản bảo đảm số 97390.21 ngày 02/11/2021";

Quá trình thực hiện Hợp đồng: Trong quá trình thực hiện các Hợp đồng tín dụng trên, Ông Mai Hiển T đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho V nên toàn bộ khoản vay bị phát sinh nợ quá hạn.

Sau khi phát sinh nợ quá hạn, V đã đôn đốc, tạo điều kiện cho Ông Mai Hiển T thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho V, tuy nhiên Ông Mai Hiển T đã không thực hiện, gây ảnh hưởng lớn đến quyền và lợi ích hợp pháp của V.

Nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc Ông Mai Hiển T phải trả ngay cho V toàn bộ khoản nợ tạm tính đến ngày 08/12/2025 là: 479.045.553 đồng, trong đó nợ gốc 243.932.033 đồng, nợ lãi trong hạn 9.640.958 đồng, nợ lãi quá hạn là 225.472.562 đồng.

- Buộc Ông Mai Hiển T tiếp tục trả cho V các khoản lãi, lãi quá hạn phát sinh theo đúng quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký trong thời gian kể từ ngày 09/12/2025 đến ngày thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trong trường hợp Ông Mai Hiển T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho V, đề nghị Toà án tuyên Ngân hàng TMCP Q có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thuộc quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm khoản vay cụ thể là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI; số loại GRAND; Số khung W1DALN052296; Số máy: G4LAKM512002; màu sơn: Trắng; BKS: 30G-

661.25; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 749510 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 07/11/2020; đứng tên chủ xe Mai Hiển T.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng TMCP Q. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn – Ông Mai Hiển T không đến Toà, không giao nộp văn bản ý kiến, tài liệu chứng cứ, không đưa tài sản bảo đảm tín dụng đến phiên làm việc xem xét thẩm định tại chỗ.

***Tại phiên tòa**: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Số liệu nguyên đơn yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả nợ khoản vay tín dụng tạm tính đến phiên toà sơ thẩm là 488.364.894 đồng, trong đó:

Nợ gốc: 243.932.033 đồng

Nợ lãi trong hạn: 9.640.958 đồng

Nợ lãi quá hạn: 234.795.903 đồng

Trong quá trình giao dịch, khách hàng T đã trả được 62.071.964 đồng, trong đó nợ gốc 46.067.967 đồng, nợ lãi trong hạn 15.586.921 đồng, nợ lãi quá hạn 417.076 đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội** phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, tống đạt văn bản tố tụng cho đương sự, tiến hành hòa giải, thu thập chứng cứ và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành đúng các thủ tục theo quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án đến khi phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật theo các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự 2015. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau phần tranh luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. **Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật trong vụ án**:

[1.1]. Tranh chấp giao dịch dân sự tín dụng giữa pháp nhân và khách hàng Mai Hiển T mục đích vay vốn của bị đơn nhằm phục vụ nhu cầu cuộc sống, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 đây là tranh chấp về dân sự.

[1.2]. Bị đơn cư trú tại số 10B ngõ 75 Nguyên Khiết, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội. Căn cứ vào Điều 35 khoản 1 điểm a; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Toà án nhân dân khu vực 1 – Hà Nội thụ lý và giải quyết vụ án về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" là đúng thẩm quyền.

[2]. **Về thủ tục tố tụng**:

[2.1]. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Toà, không giao nộp văn bản ý kiến, tài liệu chứng cứ, không đưa tài sản bảo đảm tín dụng đến phiên làm việc xem xét thẩm định tại chỗ, HĐXX thấy rằng đây là sự lựa chọn tự nguyện của bị đơn tự từ bỏ quyền theo quy định của pháp luật.

[2.2]. Ngày 16/01/2026, bị đơn vắng mặt không có lý do, Ngày 05/02/2026, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3]. **Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn**:

[3.1]. **Xét Hợp đồng tín dụng (mua ô tô tiêu dùng) số 3033081.20 ngày 09/11/2020,** Phụ lục 1 ngày 09/11/2020, Văn bản "Điều khoản và Điều kiện cấp tín dụng" do V phát hành đã ký kết giữa V và Ông Mai Hiển T có hình thức bằng văn bản, các bên tự nguyện ký kết hợp đồng và đảm bảo về chủ thể ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật, mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội. Do vậy hợp đồng tín dụng đã không vi phạm các điều kiện có hiệu lực theo quy định của Bộ Luật dân sự 2015.

[3.2.1]. Ngày 17/3/2022, Ngân hàng tiến hành giải ngân toàn bộ số tiền 290.000.000 đồng theo hình thức chuyển khoản đến tài khoản "Công ty CP Huyndai Phạm Văn Đồng" theo thoả thuận tại Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 09/11/2020 để thanh toán số tiền mua xe ô tô cũng là tài sản bảo đảm cho khoản vay.

[3.2.2]. Tại Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 09/11/2020, hai bên thoả thuận lãi suất cho vay, lộ trình thanh toán, tất toán khoản vay, thời hạn vay 84 tháng tức từ ngày 09/11/2020 đến 09/11/2027.

[3.2.3]. Theo các tài liệu do nguyên đơn giao nộp, Bảng kê tính toán số liệu nợ của bị đơn tính đến phiên toà sơ thẩm của nguyên đơn thấy rằng nguyên đơn đã tính toán đúng quy định về số liệu của khoản nợ của bị đơn. Xác định, ngày 26/7/2021, khoản vay chuyển sang quá hạn, tính đến phiên toà sơ thẩm bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền 488.364.894 đồng.

[3.3]. **Xét Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5249919.20 ngày 09/11/2020** ký kết giữa Ông Mai Hiển T và V có nội dung tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI; Số loại: GRAND, số khung: W1DALN052296; số máy: G4LAKM512002; màu sơn: Trắng, biển số: 30G- 661.25; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 749510 do Phòng cảnh sát giao thông Công an TP. Hà Nội cấp ngày 07/11/2020; đứng tên chủ xe Mai Hiển T. Ngân hàng đã thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản ngày 09/11/2020. Hợp đồng thế chấp có hình thức bằng văn bản, các bên tự nguyện ký kết hợp đồng và đảm bảo về chủ thể ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật, mục đích và nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội.. Do vậy hợp đồng thế chấp đã không vi phạm các điều kiện có hiệu lực theo quy định của Bộ Luật dân sự 2015.

[3.3.1]. Tại Điều 1 "Nghĩa vụ được bảo đảm" của Hợp đồng thế chấp Ông Mai Hiển T và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) đã thoả thuận tài sản thế chấp có nghĩa vụ bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của bên bảo đảm phát sinh …. được ký kết giữa Ông T và V.

[3.3.2]. Ông Mai Hiển T đã không thực hiện đúng hợp đồng tín dụng đã ký kết làm phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, không thực hiện nghĩa vụ bàn giao tài sản bảo đảm cho V nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị được tuyên quyền phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi khoản nợ có

căn cứ theo Điều 317, Điều 320, Điều 323 của Bộ Luật dân sự 2015.

[4]. **Về án phí**: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào

- Khoản 3 Điều 26; Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 114; Điều 124; khoản 1 Điều 147; Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

- khoản 3 Điều 40, Điều 117, điểm b khoản 2 Điều 277, Điều 317, Điều 320, Điều 323, Điều 429, Điều 466, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

I. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q đối với bị đơn – Ông Mai Hiển T đối với Hợp đồng tín dụng (mua ô tô tiêu dùng) số 3033081.20 ngày 09/11/2020, Phụ lục 1 ngày 09/11/2020, Văn bản "Điều khoản và Điều kiện cấp tín dụng" do V phát hành, **Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 5249919.20 ngày 09/11/2020**, **cụ thể như sau:**

1. Buộc Ông Mai Hiển T phải trả cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 05/02/2026 với tổng số tiền **488.364.894 đồng (Bốn trăm tám mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn, tám trăm chín mươi tư đồng)**, trong đó:

Nợ gốc: 243.932.033 đồng

Nợ lãi trong hạn: 9.640.958 đồng

Nợ lãi quá hạn: 234.795.903 đồng

1.2. Buộc Ông Mai Hiển T có nghĩa vụ kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (05/02/2026) tiếp tục trả lãi bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn cho Ngân hàng TMCP Q cho đến ngày Ông Mai Hiển T thanh toán được toàn bộ khoản vay theo **Hợp đồng tín dụng (mua ô tô tiêu dùng) số 3033081.20 ngày 09/11/2020,** Phụ lục 1 ngày 09/11/2020, Văn bản "Điều khoản và Điều kiện cấp tín dụng" do V phát hành**;**

1.3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật mà Ông Mai Hiển T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho V, Ngân hàng TMCP Q có quyền được tự phát mại tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thuộc quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm khoản vay cụ thể là: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI; số loại GRAND; Số khung W1DALN052296; Số máy: G4LAKM512002; màu sơn: Trắng; BKS: 30G-661.25; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 749510 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 07/11/2020; đứng tên chủ xe Mai Hiển T.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Ông T với Ngân hàng TMCP Q. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì Ông Mai Hiển T vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q.

II. Án phí:

2.1. Ngân hàng TMCP Q được trả lại **10.460.000 đồng** (**Mười triệu, bốn trăm sáu mươi nghìn đồng**) tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Hà Nội. Biên lai tạm ứng án phí số 0012986 ngày 22/10/2025.

2.2. Ông Mai Hiển T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **23.534.755 đồng (Hai mươi ba triệu, năm trăm ba mươi tư nghìn, bảy trăm năm mươi năm đồng).**

III. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, vắng mặt Ông Mai Hiển T.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

IV. Thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV1-Hà Nội;
- Phòng Thi hành án DS KV1-Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ